

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BÁ THƯỚC  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 29-6-2023  
V/v: “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp  
nuôi con sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC, TỈNH THANH HOÁ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lương Thanh Hải

2. Bà Phạm Thị Hà

*- Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa:* Bà Trương Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 54/2023/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2023 về: “*Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2023/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 27/2023/QĐST- HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị H, sinh năm: 1991

Trú tại: Thôn Đạo, xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Trương Văn T, sinh năm: 1981

Trú tại: Thôn Dân Long, xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án chị Bùi Thị H trình bày:

Chị và anh T ly hôn năm 2017 có quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 13 ngày 16/3/2017 của TAND huyện Bá Thước. Tại quyết định giao cho anh Toanh nuôi con chung là cháu Trương Thế Toàn, sinh ngày 14/02/2010 và chị

không phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên sau khi ly hôn anh Toanh đi làm trong miền nam bỏ cháu Toàn ở nhà một mình, vì vậy năm 2020 cháu Toàn đã lên ở với chị tại nhà ngoại, từ đó đến nay cháu do chị nuôi dưỡng, chăm sóc, anh Toàn đi cũng không quan tâm, không gọi điện hỏi han, không gửi tiền về cho con ăn học, khi về tết âm lịch anh cũng không gọi hoặc lên đón cháu về ăn tết. Cháu Toàn ở với chị từ năm 2020 cho đến nay. Gần đây chị gặp anh Toanh để xin chuyển khẩu cho cháu Toàn để cháu đi học nhưng anh Toanh không đồng ý, trong khi đó anh Toanh cũng không có trách nhiệm gì với con. Chị có nguyện vọng được nuôi cháu Toàn, cháu Toàn cũng có nguyện vọng được ở với mẹ, và chị không yêu cầu anh Toanh phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trương Thế Toàn.

Tại bản tự khai ngày 04/5/2023 cháu Trương Thế Toàn trình bày: Từ nhỏ cháu ở với bố, do bố hay đi làm xa, mình cháu ở nhà, vì vậy từ năm cháu học lớp 5 cháu đã tự đi lên ở với mẹ tại nhà ngoại, từ đó cho đến nay cháu ở với mẹ và cháu có nguyện vọng tiếp tục ở với mẹ.

Quá trình giải quyết vụ án chị Huyền đề nghị không tiến hành hoà giải nên Tòa án không tiến hành hoà giải. Đây là trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 4 điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự (sau đây viết tắt là BLTTDS). Tòa án cũng đã thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên đương sự nhưng anh Toanh không có mặt nên Tòa án đã thông báo kết quả kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ cho anh Toanh. Anh Toanh cũng đã được triệu tập họp lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, chị Huyền đã có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ điều 227, điều 228, điều 238 của BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Huyền và anh Toanh.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Tòa án đã tuân thủ đúng quy định về trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị HĐXX áp dụng các điều 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huyền, giao cháu Trương Thế Toàn, sinh ngày 14/02/2010 cho chị Huyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Về vấn đề cấp dưỡng: Chị Huyền không yêu cầu nên miễn xét. Về án phí: Chị Huyền là người đồng bào dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường) sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, chị đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí vì vậy miễn nộp tiền án phí cho chị Huyền.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị H và anh T đều có hộ khẩu thường trú tại huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 16/3/2017 chị H và anh T có Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 13/2017/QĐST-HNGĐ của Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Tại phần con chung của quyết định đã giao cháu Trương Thế Toàn, sinh ngày 14/02/2010 cho anh Toanh trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên, anh Toanh không yêu cầu chị Huyền cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Sau khi ly hôn cháu Toàn ở với anh Toanh, nhưng do anh Toanh thường xuyên phải đi làm xa nhà nên cháu Toàn ở nhà một mình, vì vậy từ năm 2020 cháu đã lên ở với mẹ là chị Huyền tại thôn Đạo, xã Lương Ngoại từ năm 2020 cho đến nay. Tòa án đã trực tiếp đến nhà anh Toanh xác minh và đã được chính quyền địa phương xác nhận, cháu Toàn cũng có nguyện vọng được ở với mẹ. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Toàn sinh năm 2010, hiện nay cháu mới 13 tuổi nhưng từ trước năm 2020 khi cháu chưa đủ 10 tuổi đã phải thường xuyên sống một mình ở nhà vì anh Toàn thường xuyên đi làm xa nhà, lâu lâu mới về. Anh Toanh không đảm bảo về mặt thời gian cũng như không đảm bảo về điều kiện trực tiếp chăm sóc cháu Toàn. Để đảm bảo đầy đủ lợi ích và sự phát triển ổn định cho con trẻ, HĐXX xét thấy cần giao cháu Trương Thế T cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên là phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế và các quy định của pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung chị Huyền không yêu cầu nên miễn xét.

[3] Về án phí: Chị H là người đồng bào dân tộc thiểu số (Dân tộc Mường) sống tại vùng kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn, chị đã có đơn xin miễn nộp tiền án phí. Vì vậy cần căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn cho chị Huyền.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

\* Căn cứ vào khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm a, b khoản 2 điều 227, điều 228, điều 238 BLTTDS; Điểm b khoản 2, khoản 3 điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

\* Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn của chị Bùi Thị H. Giao cháu Trương Thế Toàn, sinh ngày 14/02/2010 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến tuổi thành niên. Anh Trương Văn Toanh không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Anh Trương Văn Toanh có quyền đi lại trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Miễn nộp tiền án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn cho chị Huyền.

Trường hợp bản án được thi hành theo điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận

thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt chị H và anh T. Chị H và anh T có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Bá Thước;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Hùng**

## **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

**Lương Thanh Hải**

**PhạmThị Hà**

**Phạm Văn Hùng**